TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6-VL	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 28/2025/QĐST-DS	*VL, ngày 08 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 08 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2025/TLST-DS ngày 23 tháng 07 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị M, sinh năm: 1951; địa chỉ: ấp T, xã S, huyện C, tỉnh BT (nay là xã P, tỉnh VL).

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Như T, sinh năm: 1982; địa chỉ: ấp B, thị trấn C, huyện C, tỉnh BT (nay là ấp B, xã C, tỉnh VL).

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1957; địa chỉ: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh BT (nay là xã P, tỉnh VL).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị K có nghĩa vụ trả lại cho bà Lê Thị M số tiền gốc + lãi là 20.828.000 đồng (hai mươi triệu tám trăm hai mươi tám nghìn đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 20.828.000 đồng x 2,5% = 520.700 đồng (năm trăm hai mươi nghìn bảy trăm đồng).

Bà Nguyễn Thị K đồng ý chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Tuy nhiên bà K là người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí theo qui định tại điều 12 Nghị quyết 326.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 6 -VL;
- Thi hành án tỉnh VL;
- Các đương sự;
- Phòng GĐKT-TT&THA tỉnh VL;
- Lưu HSVA + VP.

THẨM PHÁN

LÊ THỊ THÚY HẰNG